|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ XUÂN MỸ**      **SÔ**: 07 /KH- UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Xuân Mỹ, ngày 25 tháng 1 năm 2020* |

**KẾ HOẠCH**

**Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước**

**trên địa bàn xã năm 2020**

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tưởng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

- Chỉ thị 08/CT-UBND ngày 17/05/2018 của UBND tỉnh về tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; văn bản 379/STTTT-CNTT ngày 21/5/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc thực hiện Chỉ thị 08/CT-UBND của UBND tỉnh;

- Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 13/08/2019 của UBND tỉnh về việc tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

- Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 23/03/2016 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 36a-NQ/CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử và ứng dụng CNTT giai đoạn 2016-2020;

- Kế hoạch số 498/KH-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2017-2020;

- Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 03/8/2018 của UBND tỉnh bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2018-2020;

- Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về kế hoạch hành động thực hiện Nghị Quyết 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến 2025;

- Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2019 của UBND huyện Nghi Xuân.

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và kết quả thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2019.

**II. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2020**

**1. Ứng dụng CNTT trong phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Nâng cao chất lượng, hoạt động có hiệu quảTrang thông tin điện tử hiện nay của UBND xã nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp, cung cấp đầy đủ nội dung, thông tin theo Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ, Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh.

- Thực hiện tiếp nhận, xử lý hồ sơ tại TTHCC đảm bảo 100% hồ sơ được giải quyết qua phần mềm một cửa đúng hạn. Tuyên truyền sâu rộng, nâng tỷ lệ hồ sơ DVC mức độ 3;phối hợp các cơ quan ngành dọc tạo điều kiện thuận lợi tối đa phục vụ người dân, doanh nghiệp;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, chú trọng các hình thức tuyên truyền qua hệ thống trạm truyền thanh xã,Trangthông tin điện tử, mạng xã hội, hội nghị, hội thảo…..phấn đấu 90% người dân, 100% doanh nghiệp biết đến dịch vụ công trực tuyến.

**2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước**

- 100% văn bản không mật trình UBND xã dưới dạng văn bản điện tử;

- 100% văn bản không mật trao đổi trong các ban ngành, đoàn thể đơn vị cấp xã được gửi dưới dạng văn bản điện tử;

- 100% văn bản không mật trao đổi trong nội bộ UBND các xã, Xã Xuân Mỹ được gửi dưới dạng điện tử;

- 100% văn bản không mật trao đổi từ xã lên cấp huyện đến cấp tỉnh được ký số và gửi dưới dạng điện tử.

- Ứng dụng có hiệu quả chữ ký số cá nhân đã được Ban cơ yếu chính phủ cấp.

**3. Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành cấp xã**

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuậtđảm bảo hoạt động thông suốt, hiệu quả, kịp thời từ xã đến huyện, các đơn vị sự nghiệp, trường học, trạm y tế;

- Đầu tư hệ thống thiết bị phần cứng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin từng bước tạo nền tảng xây dựng chính quyền điện tử cấp xã;

- Ứng dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung do huyện chuyển giao và một số phần mềm huyện đã triển khai;Tăng cường ứng dụng các phần mềm phục vụ chuyên môn các ngành, lĩnh vực.

**4. Đào tạo nhân lực**

- 100% CBCC cấp xã được tập huấn các phần mềm dùng chung do huyện triển khai;

- 100% cán bộ chuyên trách CNTT cấp xã được đào tạo kỹ năng chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

**III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

**1. Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

- Đầu tư thiết bị máy tính, máy in, máy chiếu, máy scanđáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT trong công tác chuyên môn (tại UBND xã, các trường học,...).

- Nâng cấp hạ tầng mạng nội bộ, phòng họp trực tuyến tại trụ sở UBND xã

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng mạng nội bộ UBND xã

- Củng cố, nâng cấp phòng họp giao ban trực tuyến UBND xã.

- Nâng cấp hệ thống Camera, trang thiết bị tại UBND xã, trường học;

- Vận hành hệ thống mạng LAN UBND xã bảo đảm an toàn, an ninh thông tin theo quy định;

- Phối hợp Bưu điện, Viễn thông hướng dẫn, hỗ trợ duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông;

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tạiTrung tâm HCC đảm bảo hiện đại, đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân, doanh nghiệp.

**2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước**

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung tài khoản thư điện tử, HSCV, hệ thống một cửa điện tử cho CBCCVC tại UBND xã; Ứng dụng có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến tại TTHCC xã;

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

- Quán triệt thực hiện nghiêm túc, ứng dụng có hiệu quả ký số và hệ thống HSCV, thư điện tử công vụ đảm bảo 100% đơn vị trên địa bàn gửi nhận văn bản và công tác điều hành qua môi trường điện tử. Hoàn thiện hệ thống gửi nhận văn bản qua phần mềm HSCV và nâng cao chất lượng trang TTĐT của xã.

- Ứng dụng một số cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ cho công tác quản lý, điều hành,tác nghiệp, tra cứu thông tin qua mạng.

**3. Ứng dụng CNTT để phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Tiếp tục triển khai, nâng cao số lượng và chất lượng các dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho doanh nghiệp và người dân nhận thức và hiểu biết về các dịch vụ hành chính đảm bảo đến cuối năm 2020, 100% doanh nghiệp và 90% người dân biết đến dịch vụ công trực tuyến; các hình thức tuyên truyềnđược chú trọng: phát tờ rơi, điện thoại hỗ trợ trực tiếp; tổ chức hội nghị, hội thảo; tin, bài, phóng sự trên Trang TTĐT huyện, các nền tảng mạng xã hội; Đài truyền thanh tại xã..

- Cung cấp thêm các TTHC đáp ứng mức độ 3, duy trì và nâng cao chất lượng các dịch vụ công trực tuyến đã triển khai năm 2019, chú trọng đến sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; công khai, minh bạch thông tin hồ sơ trên hệ thống dvcnghixuan.hatinh.gov.vn; giải quyết kịp thời, đúng hạn và trước hạn, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

**4. Đào tạo nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT**

- Đề xuất với Phòng văn hóa thông tin, Sở thông tin và Truyền thông tổ chức các lớp đào tạo nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTTcho cán bộ, công chức cấp xã;

- Tập huấn cho cán bộ chuyên trách CNTT cấp xã các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống, an toàn, an ninh thông tin..;

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn theo các chương trình tập huấn do tỉnh tổ chức.

**5. An toàn thông tin**

- Đầu tư hệ thống phần cứng mạng nội bộ tại UBND xã, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin;

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin, kỹ năng tự đảm bảo an toàn thông tin.

- Phối hợp với Phòng văn hóa thông tin; Trung tâm CNTT – Sở Thông tin và Truyền thông kịp thời kiểm tra, cảnh báo những tài khoản của đơn vị, cá nhân dễ lộ thông tin, mật khẩu...

**IV. GIẢI PHÁP**

**1. Giải pháp về môi trường chính sách**

- Ban hành các văn bản quán triệt, tổ chức thực hiện các văn bản của Trung ương, tỉnh, huyện, xã;

- Tham mưu UBND xã ban hành, tiếp tục điều chỉnh các quy chế, quy định đã ban hành: sử dụng chữ ký số; quy chế an toàn, an ninh thông tin; quy chế sử dụng phần mềm HSCV; quy định về cung cấp thông tin và mức chi nhuận bút, thù lao đối với công tác quản lý, biên tập, đăng phát tin bài trên Trang thông tin điện tử xã;

**2. Giải pháp về tài chính**

Ngân sách đầu tư ứng dụng CNTT vào lĩnh vực cải cách hành chính do UBND xã đầu tư và các nguồn khác do tỉnh, huyệnhỗ trợ.

Huy động các nguồn từ các doanh nghiệp, dự án trong và ngoài xã.

Đưa danh mục chi ngân sách cho công nghệ thông tin vào dự toán chi thường xuyên của xã. Dành kinh phí đầu tư cho ứng dụng và phát triển CNTT.

**3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với CCHC và xây dựng chính quyền điện tử.**

Căn cứ bộ chỉ số đánh giá cải cách hành chính, chính quyền điện tử. Định kỳ hàng quý kiểm tra, đánh giá việc thực hiện tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến, mức độ hiện đại hóa hành chính tại các đơn vị.

**4. Giải pháp triển khai**

Tuyên truyền, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT đến cán bộ công chức, đến người dân và doanh nghiệp.

Phát huy vai trò của cán bộ lãnh đạo CNTT (theo quyết định 07/2011/QĐ-UBND ngày 25/5/2011 của UBND tỉnh) trong công tác tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT. Nâng cao hiệu quả hoạt động của chuyên trách ứng dụng CNTT.

Tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm về ứng dụng và phát triển CNTT của xã, để từng bước xây dựng chính quyền điện tử tại địa phương.

Phối hợp chặt chẽ Phòng văn hóa thông tin huyện; Trung tâm CNTT và truyền thông để tư vấn, xây dựng và thực hiện các mục tiêu cụ thể đề ra;

Gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng CNTT và công tác cải cách hành chính;

**V. HẠ TẦNG CƠ SỞ:**

Đầu tư mua sắm trang thiết bị CNTT đảm bảo công tác an toàn dữ liệu, an toàn thông tin: Máy chủ, bộ tích điện và hệ thống tường lữa.

Nâng cấp đồng bộ mạng nội bộ, đảm bảo quá trình vận hành, ứng dụng Văn phòng điện tử, thư điện tử.

Tổng kinh phí đầu tư trong năm 2020 và những năm tiếp theo:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các nội dung thực hiện** | **Kinh phí (Triệu đồng)** | | | | | **Ghi chú** |
| **Tổng** | **TW** | **Tỉnh** | **ĐV** | **Khác** |  |
| 1 | Cải tạo toàn bộ hệ thống mạng LAN; | 50 |  |  | 50 |  | 50.000.000 |
| 2 | Sửa chữa, Nâng cấp 5 máy vi tính | 5 |  |  | 5 |  | 5.000.000 |
| 3 | Mua bổ sung thêm 5 máy vi tính và máy in | 50 |  |  | 50 |  | 50.000.000 |
|  | **Tổng** |  |  |  |  |  | **105.000.000** |

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Trên cơ sở Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020. Giao công chức phụ trách về công nghệ thông tin xã bám sát kế hoạch để tổ chức thực hiện.

Hàng tháng báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch trình lãnh đạo UBND xã và gửi về UBND huyện (qua Phòng Văn hoá - Thông tin) để theo dõi chỉ đạo.

Công chức kế toán ngân sách cân đối nguồn kinh phí (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên) để thực hiện nhiệm vụ, chương trình ứng dụng CNTT theo Kế hoạch.

Văn phòng HĐND - UBNDPhối hợp với chuyên trách CNTT giám sát, theo dõi quá trình sử dụng ứng dụng Công nghệ thông tin trong việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ công chức./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng VHTT huyện;  - TV Đảng ủy, HĐND;  - Lãnh đạo UBND xã;  - Cán bộ, công chức xã;  - L­ưu VP/UBND xã. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **LÊ DUY HỒNG** |